

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA
Số:19/2023/QĐCNHGT-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bỉm Sơn, ngày 22 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, khoản 1 Điều 466 và 468 Bộ luật Dân sự;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Mai Thị T và ông Lê Xuân L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 18/10/2023 của ông Mai Văn V, bà Mai Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/11/2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên giam gia hòa giải sau đây:

1. Bà Mai Thị T, sinh năm 1972

2. Ông Mai Văn V, sinh năm 1968

Cùng trú tại: SN 02 đường Nguyễn Viết Xuân, khu phố 6, phường B, thị xã B, tỉnh T

(ông Mai Văn V ủy quyền cho bà Mai Thị T toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ án theo giấy ủy quyền ngày 19/10/2023).

3. Ông Lê Xuân L, sinh năm 1971

Trú quán: SN 06 Chu Văn An, khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/11/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/11/2023 cụ thể như sau:

-Về khoản nợ: Tính đến ngày 06/11/2023 ông Lê Xuân L nợ vợ chồng ông Mai Văn V, bà Mai Thị T số tiền gốc 1.200.000.000đ và 42.000.000đ tiền lãi, (theo giấy

vay tiền ngày 20/6/2023). Tổng cộng cả gốc và lãi là 1.242.000.000đ (Một tỷ, hai trăm bốn mươi hai triệu đồng)

Ông Lê Xuân L phải có trách nhiệm thanh toán (trả nợ) cho ông Mai Văn V, bà Mai Thị T tổng số tiền gốc và lãi là: 1.242.000.000đ (một tỷ, hai trăm bốn mươi hai triệu đồng)

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật nếu ông Lê Xuân L không trả nợ cho bà Mai Thị T, ông Mai Văn V theo thỏa thuận, ông V, bà T có đơn đề nghị Thi hành án thì hàng tháng ông L còn phải chịu thêm khoản lãi suất do Ngân hàng quy định tương ứng với số tiền gốc chậm trả và thời gian chưa thi hành án(theo quy định tại Điều 357/ Bộ luật Dân sự).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Bìn Sơn;
- Thi hành án dân sự Bìn Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ